

QUYẾT ĐỊNH
Về quy định mức trợ cấp cứu trợ xã hội đột xuất

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 07/2000/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2000, Nghị định số 168/2004/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2000/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2000 của Chính phủ về Chính sách cứu trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 18/2000/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 7 năm 2000 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 07/2000/NĐ-CP; Thông tư số 16/2004/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2004 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 168/2004/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2000/NĐ-CP ngày 09 tháng 03 năm 2000 của Chính phủ về Chính sách cứu trợ xã hội;

Thực hiện Công văn số 1184/LĐTBXH-BTXH ngày 10 tháng 4 năm 2006 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về chính sách cứu trợ xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng tại tờ trình số 149/TTr-SLĐTBXH ngày 19 tháng 4 năm 2006 về việc Đề nghị nâng mức trợ cấp đột xuất cho các đối tượng xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức trợ cấp cứu trợ xã hội đột xuất cho hộ gia đình, cá nhân khó khăn, rủi ro bất hạnh do hậu quả thiên tai hoặc những lý do bất khả kháng khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Mức hỗ trợ cho gia đình có người chết, mất tích: 2.000.000 đồng/người.
2. Mức hỗ trợ cho gia đình có nhà bị cháy, đổ, sập, trôi, hộ phải di dời khẩn cấp: từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng/hộ.
3. Mức hỗ trợ cho hộ gia đình có nhà bị hư hỏng nặng: từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng/hộ.
4. Mức hỗ trợ cho gia đình bị mất phương tiện sản xuất lâm vào hoàn cảnh thiếu đói: 12 kg lương thực/khẩu/tháng. Thời gian hỗ trợ tối đa không quá 03 tháng.
5. Mức hỗ trợ cho người bị thương nặng (phải nhập viện) do thiên tai hoặc tham gia cứu hộ tài sản của Nhà nước, của nhân dân: 1.000.000 đồng/người.

6. Mức hỗ trợ người gặp rủi ro ngoài vùng cư trú mà bị thương nặng hoặc bị bệnh hiểm nghèo, thân nhân gia đình không biết để chăm sóc: từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/người.

7. Mức hỗ trợ người gặp rủi ro ngoài vùng cư trú mà bị chết, thân nhân gia đình không biết để mai táng: 1.500.000 đồng/người.

Mức hỗ trợ quy định tại mục 2 và 3 Điều 1 của Quyết định này không áp dụng đối với các hộ gia đình xây dựng nhà trái phép.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện trợ cấp nói trên được chi trong nguồn kinh phí đảm bảo xã hội được cân đối hàng năm cho các quận, huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Giao cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

1. Chủ động giải quyết trợ cấp đột xuất theo các mức quy định tại điều 1 cho các trường hợp riêng lẻ trên địa bàn quận, huyện (không chuyên lên thành phố giải quyết).

2. Trường hợp có nhiều đối tượng cần trợ cấp mà vượt khả năng nguồn kinh phí dự toán đã bố trí cho ngân sách quận huyện, kịp thời phản ánh với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp với Sở Tài chính đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 162/2005/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Minh